

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày: 31-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Ngư.

2. Bà Đỗ Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lương Dương Tùng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 115/2021/HSST ngày 21 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình V.** Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam.

Sinh ngày 13 tháng 02 năm 1990 tại huyện P, tỉnh T;

Nơi cư trú: Đăng ký HKTT tại xóm C3, xã Ô, huyện P, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đình K1 (sinh năm 1969) và bà Lý Thị S4 (sinh năm 1969). Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02. Vợ con: Chưa có.

Tiền án: Tại bản án số 555/2019/HSST ngày 23/10/2019, Nguyễn Đình V bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 80/2021/HSST-CDKNCT ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1988. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: tổ dân phố L, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh T.

- Anh Trương Công T, sinh năm 1981. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm N, xã L1, huyện P, tỉnh T.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm H, xã L1, huyện P, tỉnh T.

- Chị Vũ Thị C, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Xóm H, xã L1, huyện P, tỉnh T.

- Bà Vũ Thị C1, sinh năm 1958

Địa chỉ: Xóm H, xã L1, huyện P, tỉnh T.

- Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Xóm H, xã L1, huyện P, tỉnh T.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Xóm H, xã L1, huyện P, tỉnh T.

- Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Xóm H, xã L1, huyện P, tỉnh T.

- Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh T.

Tất cả người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Danh H, sinh năm 1981, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại địa chỉ: thôn 5, xã K1, huyện S, Thành phố H.

- Anh Nguyễn Khắc D, sinh năm 1981, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại địa chỉ: thôn 5, xã K1, huyện S, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 20/10/2020, Nguyễn Đình V (sinh năm 1990, trú tại: xóm C3, xã Ô, huyện P, tỉnh T), có Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 190122203815 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 22/11/2016,

có giá trị đến 22/11/2021) điều khiển xe ô tô tải BKS 30H-2408 đi trên Quốc lộ 3 theo hướng Cao Bằng – Hà Nội. Đến Km 88 + 400m, đoạn thuộc địa phận tổ dân phố Tràng Học, thị trấn Đu, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Văn điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều nên đã đâm va với xe ô tô hiệu Toyota Vios có BKS 20A-380.41 do chị Nguyễn Thị Q (sinh năm 1988, trú tại: tổ dân phố Lê Hồng Phong, thị trấn Đu, huyện Phú Lương) điều khiển đi hướng ngược chiều. Sau khi đâm va với xe của chị Q, xe ô tô do Văn điều khiển tiếp tục đâm va với xe ô tô hiệu Ford Everest có BKS 20A-174.43 do anh Trương Công T (sinh năm 1981, trú tại xóm Na Biều, xã Phủ Lý, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên) điều khiển đi phía sau cùng chiều với xe ô tô của chị Q. Trên xe ô tô của anh T có chở anh Nguyễn Văn G (sinh năm 1986), chị Vũ Thị C (sinh năm 1990) và một cháu nhỏ; bà Vũ Thị C1 (sinh năm 1958); anh Nguyễn Văn D (sinh năm 1984); chị Nguyễn Thị H (sinh năm 1990); anh Nguyễn Thanh S (sinh năm 1980); đều trú tại xóm Hiệp Hòa, xã Phủ Lý, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Hậu quả: 03 xe ô tô bị hư hỏng nặng. Anh T, chị H và bà C1 bị thương nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường trải nhựa thẳng, phẳng, giữa đường có vạch sơn màu vàng kẻ đứt quãng chia lòng đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt, mặt đường rộng 10,8m.

Lấy cột mốc Km 88 + 400m ở lề đường bên phải hướng Hà Nội – Cao Bằng làm điểm mốc và lấy mép đường nhựa bên phải hướng Cao Bằng – Hà Nội làm điểm đo vuông góc cho các dấu vết, phương tiện để lại hiện trường, quá trình khám nghiệm xác định:

- Xe ô tô tải BKS 30H-2408 do bị cáo Nguyễn Đình V điều khiển dừng đỗ ở vị trí phần đường bên phải hướng Cao Bằng – Hà Nội, đầu xe quay hướng vào lòng đường, đuôi xe quay hướng ra lề đường bên phải hướng Cao Bằng – Hà Nội. Đo vuông góc từ má lốp ngoài bánh trước và bánh sau bên trái của xe ô tô đến mép đường nhựa bên phải hướng Cao Bằng – Hà Nội đo được lần lượt là 2,7m và 0,8m.

- Xe ô tô nhãn hiệu Vios BKS 20A-380.41 do chị Nguyễn Thị Q điều khiển dừng đỗ ở vị trí vạch sơn kẻ giữa đường; đầu xe quay hướng Cao Bằng, đuôi xe quay hướng Hà Nội. Đo vuông góc từ má lốp ngoài bánh trước và bánh sau bên trái của xe ô tô đến mép đường nhựa bên phải hướng Cao Bằng – Hà Nội đo được lần lượt là 4,8m và 4,6m.

- Xe ô tô nhãn hiệu Ford Everest BKS 20A-174.43 do anh Trương Công T điều khiển dừng đỗ ở vị trí giữa đường, đầu xe quay hướng ra lề đường bên phải hướng Cao Bằng – Hà Nội, đuôi xe hướng quay ra lề đường bên phải hướng Hà Nội – Cao Bằng. Đo vuông góc từ má lốp ngoài bánh trước và bánh sau bên trái đến mép đường nhựa bên phải hướng Cao Bằng – Hà Nội đo được lần lượt là 3,5m và 5,9m.

- Đo vuông góc từ tâm trục bánh trước bên trái của xe ô tô tải BKS 30H-2408 về phía Cao Bằng đến tâm trục bánh trước bên trái của xe ô tô BKS 20A-174.43 là 8,1m. Đo từ tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô BKS 20A-174.43 về phía Cao Bằng đến tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô BKS 20A-380.41 là 46,3m.

- Tại mặt đường bên phải hướng Hà Nội – Cao Bằng có để lại vùng nhựa vỡ kích thước 8,5m x 4,5m, đo vuông góc từ tâm vùng này đến mép đường nhựa bên phải hướng Cao Bằng – Hà Nội là 6,9m, đến tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô BKS 20A-174.43 về phía Cao Bằng là 6,9m.

- Tại lề đường bên phải hướng Hà Nội – Cao Bằng có để lại vết mài trượt đất, có kích thước 2,5m x 0,3m chiều hướng Hà Nội – Cao Bằng. Đo vuông góc từ điểm đầu và điểm cuối vết này đến mép đường nhựa bên phải hướng Cao Bằng – Hà Nội đo được lần lượt là 11,2m và 11m; đo từ điểm cuối vết này về hướng Cao Bằng đến má lốp ngoài bánh trước bên trái xe ô tô BKS 20A-174.43 là 3,5m.

Đo vuông góc từ má lốp ngoài bánh trước bên trái xe ô tô BKS 20A-174.43 về hướng Cao Bằng đến cột mốc Km 88 + 400 làm điểm mốc cố định là 33,4m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Khám nghiệm xe ô tô tải nhãn huyện Huyn dai màu sơn xanh, BKS 30H-2408:

+ Về giấy tờ xe: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS; 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 190122203815 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 22/11/2016, có giá trị đến 22/11/2021 mang tên Nguyễn Đình V.

+ Các dấu vết trên phương tiện:

Ba đờ sóc xe bị bẹp lõm kích thước 90cm x 44cm chiều hướng từ trước về sau, đo đến mặt đất là 01m;

Toàn bộ đèn chiếu sáng, đèn xin đường bên trái bị vỡ kính, nhựa bật khỏi vị trí ban đầu;

Góc đầu xe bên trái bị bẹp lõm kim loại kích thước 30cm x 56cm, đo từ tâm vùng này đến mặt đất là 1,1m;

Cánh cửa xe trước bên trái bị vỡ kim loại, cong lệch khỏi vị trí ban đầu. Mặt ngoài của cánh cửa bị bong tróc sơn kích thước 60cm x 50cm, đo đến mặt đất là 80cm;

Má ốp ngoài bánh trước bên trái có vết mài cao su kích thước 35cm x 10 cm, đo từ vị trí này theo chiều kim đồng hồ đến vị trí chân van là 30cm.

+ Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống lái, phanh, côn số không còn tác dụng; các lốp còn hơi; còn 02 gương chiếu hậu.

- Khám nghiệm xe ô tô nhãn hiệu Ford Everest BKS 20A-174.43:

+ Về giấy tờ xe: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS; 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng E mang tên Trương Công T.

+ Các dấu vết trên phương tiện:

Toàn bộ cánh cửa trước bên trái bị bẹp lõm, cong vênh có chiều từ trước về sau, từ ngoài vào trong. Toàn bộ kính chắn gió của cửa bị vỡ;

Toàn bộ cánh cửa sau bên trái bị cong gập, bẹp lõm chiều hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong, toàn bộ kính chắn gió của cửa bị vỡ;

Kính chắn gió phía trước bị nứt vỡ, kích thước 120cm x 65cm, đo đến mặt đất là 150cm;

Bánh trước bên trái bị rách cao su kích thước 50cm x 13cm có chiều hướng từ ngoài vào trong. Đo theo chiều kim đồng hồ đến vị trí chân van là 40cm;

Góc sườn xe bên trái đầu xe bị bẹp lõm kim loại kích thước 100cm x 40cm, chiều hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong, vùng bẹp lõm có bám dính vật chất màu xanh; đo xuống đến mặt đất là 110cm;

Góc ba đờ xóc bên trái có dính vật chất màu xanh có chiều hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong; đo đến mặt đất là 80cm.

Cánh cửa trước bên phải bị cong lệch không đóng lại được như ban đầu;

Nắp ca rô bị cong lệch không đóng lại được như ban đầu;

Cụm đèn chiếu sáng bên trái bị bật rời khỏi vị trí ban đầu;

Má lớp ngoài bánh sau bên phải có vết mài trượt cao su kích thước 60cm x 13cm có chiều hướng từ ngoài vào trong, đo đến mặt đất là 08cm.

+ Kỹ thuật an toàn phương tiện:

Hệ thống lái, phanh, số, đèn chiếu sáng không còn tác dụng;

Lốp bánh trước bên trái bị rách hết hơi, 03 lốp còn lại còn hơi.

- Khám nghiệm xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios BKD 20A-380.41:

+ Về giấy tờ xe: 01 giấy chứng nhận thể chấp đăng ký xe ô tô của Ngân hàng TP.Bank; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Nguyễn Thị Q.

+ Các dấu vết trên phương tiện:

+ Gương chiếu hậu bên trái bị gãy chân gương bật rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Góc đầu xe bên trái của xe có bám dính vật chất màu xanh có kích thước (110 x 50)cm có chiều hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong, đo từ tâm vết này đến mặt đất là 60cm.

+ Đèn gầm bên trái bị vỡ kính nhựa bật rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Góc ba đòn xóc bên trái bị vỡ nhựa kích thước (30 x 35)cm bật rời khỏi vị trí ban đầu, đo vết này đến mặt đất là 40cm.

+ Góc ba đòn xóc bên trái có vết mài trượt kim loại kích thước (47 x 2)cm có chiều hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong, đo đến mặt đất là 70cm.

+ Cánh cửa trước bên trái bị bẹp lõm kích thước (100 x 40 x 3)cm chiều hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong.

+ Má lốp ngoài bánh trước bên trái bị rách cao su kích thước (15 x 11)cm, đo từ vết này theo chiều kim đồng hồ đến vị trí chân van là 40cm.

+ Vành bánh trước bên trái bị gãy vỡ kim loại kích thước (20 x 4)cm, đo theo chiều kim đồng hồ đến vị trí chân van là 25cm.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện:

+ Hệ thống lái, phanh, số, đèn chiếu sáng không còn tác dụng.

+ Lốp bánh trước bên trái bị rách hết hơi, 03 lốp còn lại còn hơi.

Tại Kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 27/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự kết luận giá trị thiệt hại tài sản của xe ô tô BKS: 20A-174.43 là 76.400.000đ; của xe ô tô BKS: 20A- 380.41 là 30.375.000đ. Tổng trị giá tài sản thiệt của 02 xe là 106.775.000đ (Một trăm lẻ sáu triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)

Sau khi xảy ra vụ việc, anh Trương Công T, chị Nguyễn Thị H, và bà Vũ Thị C1 bị thương tích nhẹ và không phải nằm điều trị tại bệnh viện, thương tích không ảnh hưởng đến sức khỏe, Nguyễn Đình V đã hỗ trợ cho phía bà Vũ Thị C1 4.000.000đ, và chị Nguyễn Thị H 3.000.000đ, anh T, chị H và bà C1 đã từ chối giám định sức khỏe và không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự. Đối với chiếc xe ô tô tải BKS: 30H-2408, anh Lê Danh H, sinh năm 1981 và anh Nguyễn Khắc D, sinh năm 1981, đều trú tại thôn 5, xã Hồng Kỳ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội là chủ xe, cho Văn mượn, không có thỏa thuận gì trước về trách nhiệm bồi thường thiệt hại khi xảy ra tai nạn, anh H không có yêu cầu Văn bồi thường đối với thiệt hại của xe là 19.100.000 đồng. Đối với thiệt hại về tài sản của anh T, chị Q, Nguyễn Đình V đã bồi thường cho anh Trương Công T số tiền 150.000.000đ, cho chị Nguyễn Thị Q số tiền 42.500.000đ. Anh T, chị Q đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 01/CT-VKSPL ngày 18 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình V về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình V thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Căn cứ điều luật và hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b, s, khoản 1, 2 điều 51, 55, 56 Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V 18 – 24 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án 555/2019/HSST ngày 23/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

- Về vật chứng: căn cứ điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS đề nghị xử lý theo pháp luật.

- Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận trách nhiệm bồi thường thiệt hại bị cáo Nguyễn Đình V đã bồi thường xong cho anh Trương Công T số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng); cho chị Nguyễn Thị Q số tiền 42.500.000 đ (bốn mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng)

- Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận. Nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình tiến hành tố tụng, các cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Việc ban hành các quyết định tố tụng đúng quy định của pháp luật. Bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Tại phiên toà vắng mặt tất cả bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa và những người này đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt. Quá trình điều tra, những người này không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng liên quan đến việc mình tham gia nên việc vắng mặt những người này tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Việc Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những tham gia tố tụng này theo

quy định tại điều 292, điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình V thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường, Bản ảnh vật chứng, Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy, đã đủ cơ sở để xác định:

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 20/10/2020, Nguyễn Đình V (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô tải BKS: 30H-2408 đi theo đường Quốc Lộ 3 hướng Cao Bằng - Hà Nội. Khi đi đến Km 88 + 400m đoạn thuộc địa phận TDP. Trảng Học, TT. Đu, Phú Lương, Thái Nguyên, do Văn điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường, lấn sang làn đường bên trái nên phần đầu bên trái xe ô tô của Văn đã đâm va vào xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS BKS: 20A-380.41 do chị Nguyễn Thị Q điều khiển đi hướng ngược chiều. Sau khi đâm va với xe của chị Q, xe ô tô do Văn điều khiển tiếp tục đâm va với xe ô tô con nhãn hiệu FORD EVEREST BKS: 20A-174.43 do anh Trương Công T điều khiển đi phía sau cùng chiều với xe ô tô của chị Q. Hậu quả: Anh T, chị H và bà C1 (người ngồi trên xe anh T) bị thương nhẹ; xe ô tô BKS: 20A-174.43 hư hỏng, thiệt hại 76.400.000đ; xe ô tô BKS: 20A-380.41 hư hỏng, thiệt hại 30.375.000đ; xe ô tô BKS: 30H-2408 hư hỏng, thiệt hại 19.100.000đ. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 106.775.000đ.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm phương tiện...

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình V đã điều khiển xe ô tô tải BKS 30H-2408 đi không đúng phần đường quy định đã vi phạm Khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ.

Nội dung khoản 1 Điều 9 quy định: *“Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”*

Đối chiếu pháp luật hình sự, hành vi của bị cáo Nguyễn Đình V đã phạm vào tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật như sau:

Điều 260: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường

hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 đến 05 năm:

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.”

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tài sản của người khác.

[5] Nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, đang trong thời gian thử thách phạm tội mới.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Hình phạt: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội mới trong thời gian thử thách. Căn cứ các quy định của Bộ luật hình sự; căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly xã hội đối với bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tổng hợp hình phạt với bản án số 555/2019/HSST ngày 23/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên theo quy định tại điều 55, 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Biện pháp tư pháp: Vật chứng vụ án:

- Đối với chiếc xe ô tô BKS:20A-380.41 là của chị Nguyễn Thị Q; chiếc xe ô tô BKS: 20A-174.43 là của anh Trương Công T; Cơ quan điều tra đã trả 02 phương tiện trên cùng giấy tờ xe liên quan cho chủ sở hữu quản lý và sử dụng.

- Đối với chiếc xe ô tô tải BKS: 30H-2408, Giấy chứng nhận đăng ký xe số 0019194 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/12/2006, số khung 296882, số máy 760227, nhãn hiệu Hyundai, màu sơn xanh mang tên anh Trần Đình Hưng, sinh năm 1986, HKTT: thôn Huỳnh Cung, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Anh Hưng xác định chiếc xe này anh mua tháng 12/2006 và đã bán cách đây khoảng 10 năm, anh không nhớ tên, tuổi, địa chỉ của người đã mua xe. Anh xác định anh không bị mất trộm, không có tranh chấp dân sự gì về chiếc xe. Quá trình điều tra xác minh, xe ô tô tải BKS: 30H-2408 là của anh Lê Danh H, sinh năm 1981 và anh Nguyễn Khắc D, sinh năm 1981, đều trú tại địa chỉ: thôn 5, xã Hồng Kỳ, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội chung nhau

tiền mua tại một cửa hàng mua bán xe ô tô cũ tại phố Ni, Sóc Sơn, Hà Nội. Do Văn biết lái xe và có giấy phép lái xe nên anh H giao xe cho Văn để đi đăng kiểm, sau đó Văn hỏi mượn xe đi về nhà tại huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên và gây tai nạn. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương đã trả phương tiện trên cùng giấy tờ xe liên quan cho anh H, anh D quản lý và sử dụng.

- 01 USB bên trong chứa đoạn video thu giữ từ camera hành trình gắn trên xe ô tô của anh Trương Công T: Lưu hồ sơ vụ án.

- Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số 190122203815 ngày 27/11/2016 mang tên Nguyễn Đình V.

[9] Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Bị cáo Nguyễn Đình V đã bồi thường cho anh Trương Công T số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng); bồi thường cho chị Nguyễn Thị Q số tiền 42.500.000 đ (bốn mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Anh Lê Danh H, anh Nguyễn Khắc D đã nhận lại tài sản, xác định tự sửa chữa thiệt hại và không có yêu cầu gì đối với bị cáo. HĐXX không xem xét trong vụ án này.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tại phiên tòa về hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điều 38, 47 , 55, 56, BLHS; Điều 106, 135, 136, 292, 293, 299, 329, 331, 333 BLTTHS 2015; Luật phí, lệ phí 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình V phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V 18 (mười tám) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt với bản án số 555/2019/HSST ngày 23/10/2019, Nguyễn Đình V bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Bị cáo Nguyễn Đình V đã bồi thường xong cho anh Trương Công T số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng); cho chị Nguyễn Thị Q số tiền 42.500.000 đ (bốn mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng)

3. Biện pháp tư pháp:

- Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số 190122203815 cấp ngày 22/11/2016 mang tên Nguyễn Đình V.

4. Án phí: Bị cáo Nguyễn Đình V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo bản án: Thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo; kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- CQCSĐT Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Nhà tạm giữ CA huyện Phú Lương;;
- Bị cáo, Bị hại; Người có QLNVLQ.
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Linh

